ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT MÁY TÍNH



Đồ án đa ngành - CO3109

Báo cáo

PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG NHÀ THÔNG MINH DREAM HOME

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Mai Đức Trung

Sinh viên thực hiện: 2011364 - Nguyễn Duy Khang

2010206- Du Thành Đạt $2011128 - \text{Hoàng Nhật Hà} \\ 2012945 - \text{Nguyễn Tiến Đạt}$



Mục lục

1 Mớ đầu	0
2 Phân tích yêu cầu	3
2.1 Yêu cầu chức năng	3
2.2 Yêu cầu phi chức năng	
3 Use-case scenarios	4
$3.1~\mathrm{UC}001\cdot\mathrm{Xem}$ giá trị cảm biến trên LCD	4
$3.2~\mathrm{UC}002\cdot\mathrm{Xem}$ giá trị cảm biến trên app	4
$3.3~{\rm UC}003\cdot$ Điều khiển thiết bị	5
$3.4~\mathrm{UC}004\cdot\mathrm{Thêm}$ cảm biến, thiết bị mới	5
$3.5~\mathrm{UC}005\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập cảm biến, thiết bị	6
$3.6~\mathrm{UC}006\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập ngưỡng cảm biến	7
$3.7~\mathrm{UC}007\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập lịch trình thiết bị	7
$3.8~\mathrm{UC}008\cdot\mathrm{Xem}$ lịch sử hoạt động thiết bị	
4 Thiết kế database	8
5 Lược đồ deployment	9
6 Thiết kế kiến trúc	10
6.1 Mô hình MVC ở Backend	10
Danh mục hình vẽ	
Hình 1: Lược đồ schema của database	Q
Hình 2: Lược đồ deployment	
HIND Z: LIJOC (10 deployment	
Hình 3: Lược đồ các class ở backend	11
	11
	11
Hình 3: Lược đồ các class ở backend	
Hình 3: Lược đồ các class ở backend Danh mục bảng biểu	4
Hình 3: Lược đồ các class ở backend	4 5
Hình 3: Lược đồ các class ở backend Danh mục bảng biểu Bảng 1: UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD Bảng 2: UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app	4 5
Hình 3: Lược đồ các class ở backend Danh mục bảng biểu Bảng 1: UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD Bảng 2: UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app Bảng 3: UC003 · Điều khiển thiết bị	4 5 5
Hình 3: Lược đồ các class ở backend Danh mục bảng biểu Bảng 1: UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD Bảng 2: UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app Bảng 3: UC003 · Điều khiển thiết bị Bảng 4: UC004 · Thêm cảm biến, thiết bị mới	4 5 6 7
Hình 3: Lược đồ các class ở backend Danh mục bảng biểu Bảng 1: UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD Bảng 2: UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app Bảng 3: UC003 · Điều khiển thiết bị Bảng 4: UC004 · Thêm cảm biến, thiết bị mới Bảng 5: UC005 · Thiết lập cảm biến, thiết bị	4 5 6 7

1 Mở đầu

Nhà thông minh là một khái niệm ngày càng phổ biến trong thời đại công nghệ số hiện nay. Nhà thông minh là nhà có khả năng tự động hóa và điều khiển các thiết bị gia dụng thông qua Internet vạn vật (IOT) và các cảm biến. Nhà thông minh mang lại nhiều lợi ích cho người sử dụng, như tiết kiệm năng lượng, tăng cường an ninh, nâng cao sức khỏe và thoải mái sống.

Để tìm hiểu thêm thêm về công nghệ IOT và các cảm biến thông minh, cũng như ứng dụng kiến thức học được về công nghệ phần mềm, nhóm đã chọn đề tài **Dream Home**.

Qua dự án, nhóm hy vọng đạt được các mục tiêu sau.

Thứ nhất, nhân và hiển thi dữ liêu từ thiết bi.

Thứ hai, kiểm tra dữ liệu nhận được vượt quá ngưỡng cho phép.

Thứ ba, điều khiển thiết bi.

Thứ tư, ghi nhận hoạt động thiết bị.

Thứ năm, sử dụng design pattern trong hiện thực.

2 Phân tích yêu cầu

Nhóm chia làm các yêu cầu chức năng và yêu cầu phi chức năng.

2.1 Yêu cầu chức năng

Nhóm đề xuất các yêu cầu phi chức năng như sau:

- Đo độ sáng, độ ẩm, nhiệt độ trong phòng.
- Hiển thị các giá trị đo được trên màn hình LCD.
- Điều khiển thiết bi trong phòng.
- Hiển thi các giá tri đo được trên app.
- Thêm, bớt các thiết bị.
- Điều chỉnh ngưỡng cảm biến thông báo.
- Kích hoạt các thiết bị khác khi vượt ngưỡng.
- Lưu lịch sử hoạt đông của thiết bi.

2.2 Yêu cầu phi chức năng

Nhóm đề xuất các yêu cầu phi chức năng như sau:

- Số liệu update liên tục trong ít nhất 2 phút.
- Số liêu lưu trên server ít nhất 1 năm.
- Úng dung chay được trên Android.
- Người dùng có thể self-host hệ thống.

.....

3 Use-case scenarios

Danh sách use case:

- UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD (Bảng 1)
- UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app (Bảng 2)
- UC003 · Điều khiển thiết bị (Bảng 3)
- UC004 · Thêm cảm biến, thiết bị mới (Bảng 4)
- \bullet UC005 · Thiết lập cảm biến, thiết bị (Bảng 5)
- UC006 · Thiết lập ngưỡng cảm biến (Bảng 6)
- $^{\bullet}~$ UC
007 · Thiết lập lịch trình thiết bị (Bảng 7)
- UC008 · Xem lịch sử hoạt động thiết bị (Bảng 8)

3.1 UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD

Author	Du Thành Đạt
Date	16/02/2023
Description	Xem giá trị cảm biến mới nhất trên màn hình LCD.
Actor	User
Trigger	User xem màn hình LCD.
Pre-condition	Không có
Post-condition	User biết giá trị mới nhất của cảm biến.
Normal flow	1. User xem giá trị mới nhất của cảm biến trên màn hình LCD.
Alternative flow	Không có
Exception flow	Không có

Bảng 1: UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD

3.2 UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app



Author	Hoàng Nhật Hà
Date	16/02/2023
Description	User muốn xem các giá trị độ ẩm, độ sáng, nhiệt độ mà các sensor đang đo được ở thời điểm hiện tại bằng app.
Actor	User
Trigger	User vào màn hình Dashboard
Pre-condition	Không có
Post-condition	User biết được các giá trị hiện tại sensor đo được.
Normal flow	 App cập nhật các giá trị mà sensor đo được và hiển thị số liệu lên màn hình User đọc các số liệu và biết được thông tin về độ đo mong muốn
Alternative flow	Không có
Exception flow	Tại bước 1, App không kết nối được với server để lấy dữ liệu của sensor. App crash.

Bảng 2: UC
002 \cdot Xem giá trị cảm biến trên app

$3.3~\mathrm{UC003}\cdot\mathrm{Điều}$ khiển thiết bị

Author	Hoàng Nhật Hà
Date	16/02/2023
Description	User muốn điều khiển, tắt bật, và cài đặt chế độ tự động cho các thiết
	bị đèn, quạt đã được kết nối với hệ thống thông qua app
Actor	User
Trigger	User vào màn hình Dashboard
Pre-condition	Không có
Post-condition	User tắt bật thiết bị thành công
Normal flow	1. User bật tắt công tắc của thiết bị
	2. App nhận thông tin và thực hiện các kết quả điều khiển tương ứng
Alternative flow	Không có
Exception flow	Tại bước 2, App không kết nối được với server để thay đổi trạng thái thiết bị. Thay đổi không được thực hiện.

Bảng 3: UC
003 \cdot Điều khiển thiết bị

$3.4~\mathrm{UC004}\cdot\mathrm{Thêm}$ cảm biến, thiết bị mới



Author	Nguyễn Tiến Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn thêm thiết bị mới vào nhà thông minh.
Actor	User
Trigger	User nhấn chọn nút thêm thiết bị trên màn hình Settings
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thêm thiết bị thành công
Normal flow	 User điền tên thiết bị, chọn loại thiết bị. User nhấn nút xác nhận.
Alternative flow	Không có
Exception flow	 Tại bước 3, App không kết nối được với server để thêm thiết bị. Thêm thiết bị không được thực hiện. Tại bước 3, tên thiết bị bị trùng với thiết bị đã có trong hệ thống. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2. Tại bước 3, User không nhập tên thiết bị. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2.

Bảng 4: UC
004 \cdot Thêm cảm biến, thiết bị mới

$3.5~\mathrm{UC005}\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập cảm biến, thiết bị



Author	Du Thành Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn thiết lập ngưỡng thông báo cảm biến, tắt mở tự động của thiết bị.
Actor	User
Trigger	User bấm vào thiết bị trên màn hình Settings hoặc Dashboard
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thiết lập thiết bị thành công
Normal flow	Tùy loại thiết bị, chuyển đến use-case 006 hoặc 007.
Alternative flow	Không có
Exception flow	 Tại bước 3, App không kết nối được với server để thêm thiết bị. Thêm thiết bị không được thực hiện. Tại bước 3, tên thiết bị bị trùng với thiết bị đã có trong hệ thống. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2. Tại bước 3, User không nhập tên thiết bị. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2.

Bảng 5: UC
005 \cdot Thiết lập cảm biến, thiết bị

$3.6~\mathrm{UC006}\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập ngưỡng cảm biến

Author	Nguyễn Duy Khang
Date	10/03/2023
Description	User muốn thiết lập ngưỡng thông báo cảm biến.
Actor	User
Trigger	User ở màn hình thiết lập của cảm biến
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thiết lập cảm biến thành công
Normal flow	1. User chọn switch bật, tắt thông báo.
	2. User chọn ngưỡng thông báo.
	3. User chọn các hành động khi cảm biến chạm ngưỡng thông báo.
	4. User nhấn nút lưu thiết lập.
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 4, App không kết nối được với server để lưu thiết lập. Thiết lập không được lưu.

Bảng 6: UC
006 \cdot Thiết lập ngưỡng cảm biến

$3.7~\mathrm{UC007}\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập lịch trình thiết bị



Author	Du Thành Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn thiết lập lịch trình thiết bị.
Actor	User
Trigger	User ở màn hình thiết lập của thiết bị
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thiết lập thiết bị thành công
Normal flow	 User chọn switch bật, tắt chế độ tự động. User chọn lịch trình bật tắt tự động. User nhấn nút lưu thiết lập.
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 3, App không kết nối được với server để lưu thiết lập. Thiết lập không được lưu.

Bảng 7: UC
007 \cdot Thiết lập lịch trình thiết bị

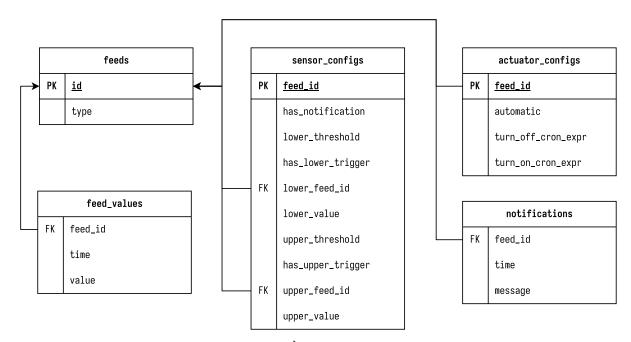
$3.8~\mathrm{UC008}\cdot\mathrm{Xem}$ lịch sử hoạt động thiết bị

Author	Du Thành Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn xem lịch sử hoạt động thiết bị.
Actor	User
Trigger	User vào màn hình Activity từ thanh điều hướng
Pre-condition	Không có
Post-condition	User xem được lịch sử hoạt động
Normal flow	1. User xem lịch sử hoạt động của thiết bị.
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 1, App không kết nối được với server. Lịch sử hoạt động không được hiển thị.

Bảng 8: UC
008 · Xem lịch sử hoạt động thiết bị

4 Thiết kế database

Nhóm thiết kế database với lược đồ ở Hình 1.



Hình 1: Lược đồ schema của database

Lược đồ này gồm có các bảng:

feeds lưu các cảm biến và thiết bị được người dùng thêm vào nhà thông minh. type ở đây sẽ là TEMPERATURE hoặc HUMIDITY tương ứng với cảm biến nhiệt độ và độ ẩm, hoặc LIGHT cho thiết bị đèn.

feed_values lưu các giá trị mà cảm biến hoặc thiết bị ghi nhận được thông qua MQTT.

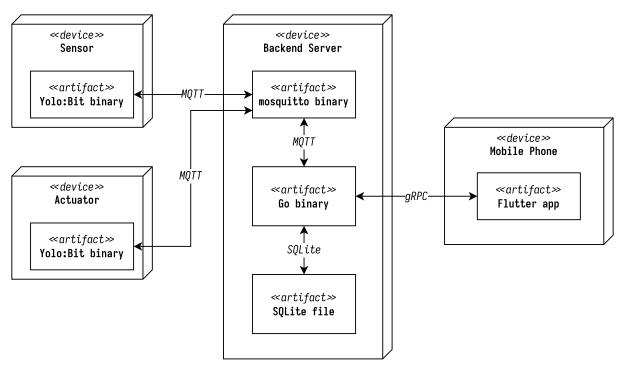
sensor_configs lưu các cấu hình cho cảm biến, bao gồm cấu hình thông báo, ngưỡng và kích hoạt thiết bi khác.

actuator_configs lưu các cấu hình cho thiết bị, bao gồm cấu hình kích hoạt tự động và lịch trình kích hoạt ở định dạng cron.

notifications lưu các thông báo được gửi đến người dùng.

5 Lược đồ deployment

Nhóm đề xuất lược đồ deployment ở Hình 2.



Hình 2: Lược đồ deployment

Lược đồ này gồm các thành phần chính:

Sensor là các cảm biến, được lập trình bởi Yolo:Bit để gửi các giá trị cảm biến đo được về cho máy chủ.

Actuator là các thiết bị, tương tự như cảm biến.

Backend Server là máy chủ, chiu trách nhiêm nhân dữ liêu và cung cấp API cho ứng dung di động. Dữ liệu được nhận từ các cảm biến, thiết bị thông qua API MQTT, cung cấp bởi phần mềm mosquitto¹. Các API được cung cấp bởi thư viên gRPC². Các API này được sử dung bởi ứng dung di đông để hiển thi dữ liêu.

Mobile Phone là thiết bị của người dùng. Ứng dụng di động sử dụng các API để hiển thị dữ liêu cũng như điều khiển thiết bi.

Nhóm dự kiến nếu đưa vào hoạt động, Backend Server sẽ được chạy trên một máy tính Raspberry Pi, song không có thời gian để thử nghiệm. Ngoài ra, trong đồ án này, để đảm bảo tính ổn định, các cảm biến và thiết bị sẽ gửi dữ liệu thông qua một gateway khác trước khi đến được máy chủ.

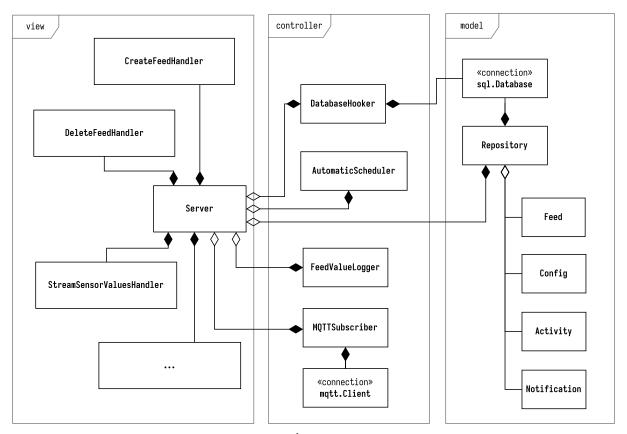
6 Thiết kế kiến trúc

Nhóm đề xuất mẫu thiết kế ở backend và frontend như sau.

6.1 Mô hình MVC ở Backend

Lược đồ các class ở backend được biểu diễn ở Hình 3.

¹https://mosquitto.org ²https://grpc.io



Hình 3: Lược đồ các class ở backend

Các class này tạo thành mô hình MVC thành phần:

VerbNounHandler là các class chứa các method tiếp nhận các request từ client. Các method này được sinh tự động từ các file *.proto do gRPC. Các class đóng vai trò là view. Các class này sẽ gọi các controller khác để xử lý và trả về kết quả cho client.

Server là class chứa các method để khởi tạo server và điều phối các controller. Class này đóng vai trò là view.

Class này sử dụng design pattern **Mediator**, là đầu mối để tất cả các handler và controller giao tiếp với nhau.

Repository là class có nhiệm vụ truy xuất dữ liệu từ database. Class này đóng vai trò là model.

Feed, Config, Activity, Notification là các class model, được tạo bởi file *.proto do gRPC $\sinh ra$.

DatabaseHooker là class controller, có nhiệm vụ lắng nghe các thay đổi ngay từ database và cập nhật cho những class cần.

Class này sử dụng design pattern **Observer**, để gửi các cập nhật cho các class cần thiết khác

AutomaticScheduler là class controller, có nhiệm vụ chạy các task định kỳ là bật tắt thiết bị theo lich.

FeedValueLogger³ là class controller, có nhiệm vụ lắng nghe các giá trị cảm biến để sinh ra thông báo.

MQTTSubscriber là class controller, có nhiệm vụ lắng nghe các giá trị từ MQTT và lưu vào database, cũng như nhận các yêu cầu publish MQTT.



Class này sử dụng design pattern **Adaptor**, cung cấp API dễ sử dụng hơn class mqtt.Client do thư viện cung cấp.

 $^{^3 \}text{Tên class } \textit{dáng lẽ}$ nên là *Notifier, tên class hiện tại mang tính tàn tích lịch sử.